

Mẫu B1.2

MẪU THUYẾT MINH DỰ ÁN DƯỢC LIỆU QUÝ

(Ghi cụ thể tên dự án dược liệu quý đề xuất thực hiện)

CHƯƠNG I. MỞ ĐẦU

I. GIỚI THIỆU VỀ CÁC THÀNH VIÊN LIÊN KẾT THAM GIA THỰC HIỆN DỰ ÁN

1.1. Đơn vị chủ trì liên kết dự án:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số ngày cấp

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: Email:

1.2. Thành viên tham gia liên kết *(liệt kê đầy đủ các thành viên tham gia liên kết)*

a) Tên đơn vị tham gia liên kết:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số, ngày cấp:

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: Email:

B) Tên đơn vị tham gia liên kết:

- Người đại diện theo pháp luật:

- Chức vụ:

- Giấy đăng ký kinh doanh số, ngày cấp:

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: Email:

c)*(liệt kê đầy đủ các thành viên tham gia liên kết)*

1.3. Số lượng hộ gia đình tham gia liên kết *(đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết)*

- Tên chủ hộ: Ngày sinh..... Dân tộc

- Số thẻ căn cước công dân: ngày cấp nơi cấp

- Địa chỉ:

- Điện thoại: Fax: E-mail

II. MÔ TẢ SƠ BỘ THÔNG TIN DỰ ÁN

- Tên dự án:
- Địa điểm thực hiện triển khai dự án (*liệt kê đầy đủ các địa điểm triển khai dự án*):
- Tổng diện tích đất, mặt nước, mặt Bằng dự kiến:
- Tổng mức đầu tư: VNĐ (số tiền Bằng chữ:đồng.)
- + Vốn ngân sách nhà nước VNĐ
- + Vốn của chủ trì liên kết: VNĐ
- + Vốn của từng thành viên tham gia liên kết: VNĐ
- + Vốn tín dụng ưu đãi: VNĐ (*của chủ trì liên kết và của từng thành viên liên kết*)
- + Các nguồn vốn hợp pháp khác:VNĐ
- Công suất thiết kế và sản phẩm/dịch vụ cung cấp:

III. SỰ CẦN THIẾT ĐẦU TƯ

Nêu tóm tắt về điều kiện tự nhiên, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh hoặc vùng; chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển được liệu gắn với phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh, huyện nơi triển khai dự án được liệu.

Trên cơ sở đó lựa chọn và phân tích mức độ cần thiết của dự án đối với chiến lược, qui hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hoặc vùng trong tương lai.

IV. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

(Liệt kê danh mục các văn Bản có liên quan làm căn cứ xây dựng dự án liên kết)

V. MỤC TIÊU XÂY DỰNG DỰ ÁN

5.1. Mục tiêu chung

5.2. Mục tiêu cụ thể

CHƯƠNG II. ĐỊA ĐIỂM VÀ QUY MÔ THỰC HIỆN DỰ ÁN

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG THỰC HIỆN DỰ ÁN

1.1. Điều kiện tự nhiên vùng thực hiện dự án

1.2. Điều kiện kinh tế - xã hội vùng dự án

1.3. Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội Huyện, Xã nơi triển khai dự án

II. ĐÁNH GIÁ NHU CẦU THỊ TRƯỜNG

2.1. Nhu cầu thị trường được liệu

2.2. Tình hình phát triển cây dược liệu ở địa phương

2.3. Sản phẩm và thị trường tiêu thụ sản phẩm của dự án

III. QUY MÔ CỦA DỰ ÁN

3.1. Các hạng mục xây dựng của dự án

3.2. Bảng tính chi phí phân Bổ cho các hạng mục đầu tư

IV. ĐỊA ĐIỂM, HÌNH THỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

4.1. Địa điểm xây dựng

4.2. Hình thức đầu tư

V. NHU CẦU SỬ DỤNG ĐẤT VÀ PHÂN TÍCH CÁC YẾU TỐ ĐẦU VÀO

5.1. Nhu cầu sử dụng đất

5.2. Phân tích đánh giá các yếu tố đầu vào đáp ứng nhu cầu của dự án

5.3. Các nội dung khác

CHƯƠNG III. PHÂN TÍCH QUY MÔ, DIỆN TÍCH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ

I. PHÂN TÍCH QUY MÔ, DIỆN TÍCH XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

II. KỸ THUẬT NHÂN GIỐNG / TRỒNG CÂY DƯỢC LIỆU THEO GACP-WHO

2.1. Khái quát về cây dược liệu *(giới thiệu về nguồn gen, nguồn gốc giống, Bảo tồn lưu giữ, nguồn gen, chọn tạo giống, sản xuất giống gốc, giống thương phẩm, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, thu hái, Bảo quản...)*

2.2. Nội dung chủ yếu nuôi trồng dược liệu đạt GACP-WHO *(theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên)*

III. PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT, CÔNG NGHỆ HỆ THỐNG TƯỚI TIÊU VÀ VƯỜN ƯƠM

3.1. Hệ thống tưới tiêu

3.2. Hệ thống vườn ươm

3.3. Hệ thống đồng ruộng

3.4. Hệ thống kỹ thuật, công nghệ khác (nếu có)

IV. QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ, CHẾ BIẾN VÀ BẢO QUẢN DƯỢC LIỆU.....

4.1. Quy trình công nghệ sơ chế, chế Biến sau thu hoạch

4.2. Quy trình công nghệ, chế Biến, sản xuất dược liệu đạt GMP (theo hướng dẫn Thông tư số 35/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Thông tư quy định về Thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc)

4.3. Quy trình công nghệ Bảo quản dược liệu đạt GSP (theo hướng dẫn Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Thông tư quy định về Thực hành tốt Bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc)

CHƯƠNG IV. CÁC PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN DỰ ÁN

I. PHƯƠNG ÁN GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG, TÁI ĐỊNH CƯ VÀ HỖ TRỢ XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG

1.1. Chuẩn Bị mặt Bằng

1.2. Phương án tổng thể Bồi thường, giải phóng mặt Bằng, tái định cư:

1.3. Phương án hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật

1.4. Giải pháp thiết kế mặt Bằng và hạ tầng kỹ thuật

1.5. Phương án tổ chức thực hiện

1.6. Phân đoạn thực hiện và tiến độ thực hiện, hình thức quản lý

1.7. Các giải pháp khác (nếu có)

II. NỘI DUNG LIÊN KẾT CỦA DỰ ÁN

2.1. Liên kết cung cấp và sử dụng giống cây dược liệu từ dự án Trung tâm giống với dự án vùng trồng dược liệu (thuộc dự án dược liệu quý)

2.2. Sản phẩm dược liệu quý thực hiện liên kết:

2.3. Quy mô liên kết:

2.4. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết:

2.5. Hình thức liên kết:

2.6. Quyền hạn, trách nhiệm của các Bên tham gia liên kết:

2.7. Thị trường sản phẩm của dự án liên kết; đánh giá tiềm năng thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm dự án liên kết.

2.8. Các giải pháp thực hiện để đưa dự án vào hoạt động (thuê đất, san lấp mặt Bằng, đầu tư vào các trang thiết Bị...)

CHƯƠNG V. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

I. GIỚI THIỆU CHUNG

II. CÁC QUY ĐỊNH VÀ CÁC HƯỚNG DẪN VỀ MÔI TRƯỜNG.

III. NHẬN DẠNG, DỰ BÁO CÁC TÁC ĐỘNG CHÍNH CỦA DỰ ÁN ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

3.1. Giai đoạn thi công xây dựng công trình

3.2. Giai đoạn đưa dự án vào khai thác sử dụng

IV. PHÂN TÍCH, ĐÁNH GIÁ LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN VỀ QUY MÔ, CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT

V. BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU MÔI TRƯỜNG

5.1. Giai đoạn xây dựng dự án

5.2. Giai đoạn đưa dự án vào khai thác sử dụng

VI. KẾT LUẬN

CHƯƠNG VI. VỐN ĐẦU TƯ HỖ TRỢ THỰC HIỆN VÀ HIỆU QUẢ CỦA DỰ ÁN

I. TỔNG VỐN ĐẦU TƯ VÀ NGUỒN VỐN.

1.1. Tổng vốn đầu tư và nguồn vốn của dự án

(Các nội dung tổng mức đầu tư, chi phí xây, lắp đặt, chi phí thiết Bị, chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư xây dựng, chi phí khác và dự phòng phí - giải trình các khoản đầu tư)

1.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư của từng thành viên liên kết tham dự án *(vốn ngân sách nhà nước, vốn chủ trì liên kết, vốn thành viên tham gia liên kết, vốn tín dụng ưu đãi)*

II. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

2.1. Chi tiết các nội dung đề nghị được hỗ trợ *(chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).*

- Hỗ trợ cho thuê đủ môi trường rừng để triển khai dự án *(cụ thể chi tiết địa điểm, diện tích, mục đích, thời gian, phương án Bảo vệ môi trường rừng,...)*

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết *(nội dung, thời gian tư vấn, dự toán chi phí,...)*

- Hỗ trợ hạ tầng phục vụ liên kết *(số lượng, công trình, thời gian, đối tượng, dự toán chi phí, Bản vẽ thiết kế, chi tiết mô tả công trình và các giấy tờ liên quan...)*

- Hỗ trợ xây dựng mô hình khuyến nông *(chi tiết mô hình, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan theo quy định của Chương trình khuyến nông,...)*

- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn *(số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo Bồi dưỡng, dự toán chi phí,)*

- Hỗ trợ giống, vật tư, Bao Bì, nhãn mác sản phẩm *(số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí,)*

- Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng Bộ theo chuỗi (chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan...)

- Đối với các dự án Trung tâm nhân giống ứng dụng công nghệ cao (số lượng, chủng loại, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng giống, dự toán chi phí sản xuất giống gốc, giống thương phẩm,)

2.2. Đối ứng của thành viên tham gia liên kết

2.3. Thời gian và kinh phí hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ (chi tiết thời gian cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm, nếu có)

B) Kinh phí hỗ trợ (chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm)

Tổng số kinh phí xin hỗ trợ

2.4. Các hồ sơ gửi kèm (chủ trì dự án liên kết căn cứ các quy định hiện hành của các Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ và các quy định hiện hành của Nhà nước, Bổ sung dự toán, các tài liệu liên quan để phục vụ quá trình phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết)

III. HIỆU QUẢ VỀ MẶT KINH TẾ VÀ XÃ HỘI CỦA DỰ ÁN.

3.1. Đánh giá hiệu quả về mặt kinh tế của dự án.

3.1.1. Nguồn vốn dự kiến đầu tư của dự án.

3.1.2. Dự kiến nguồn doanh thu và công suất thiết kế của dự án:

3.1.3. Các chi phí đầu vào của dự án:

3.1.4. Phương án vay vốn (vốn vay tín dụng ưu đãi tại ngân hàng chính sách xã hội, vốn vay tại các Tổ chức tín dụng khác)

3.1.5. Các thông số tài chính của dự án (Kế hoạch hoàn trả vốn vay, Khả năng hoàn vốn và thời gian hoàn vốn gián đơn, Khả năng hoàn vốn và thời gian hoàn vốn có chiết khấu, Phân tích theo phương pháp hiện giá thuần - NPV, Phân tích theo tỷ suất hoàn vốn nội Bộ - IRR)

3.2 Tác động động của dự án đối với xã hội (Chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương)

CHƯƠNG VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN

(Chủ trì liên kết xây dựng kế hoạch, tiến độ dự kiến cụ thể để thực hiện dự án liên kết. Trong đó phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, kế hoạch tài chính, kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết)

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Chi tiết các nội dung, tiến độ thực hiện, sản phẩm và kinh phí dự kiến)

2.1. Tổ chức thực hiện của chủ trì liên kết.

2.2. Tổ chức thực hiện của các thành viên liên kết *(liệt kê tất cả của từng thành viên liên kết)*

III. KIẾN NGHỊ

(Ngoài các nội dung nêu trên, chủ đầu tư dự án liên kết có thể Bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án liên kết và phù hợp với điều kiện thực tế).

Ngày....tháng....năm 20...

Đơn vị quản lý dự án

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày....tháng....năm 20...

Đơn vị chủ trì dự án

(Ký tên, đóng dấu)

Nguồn: Quyết định 1486/QĐ-BYT năm 2023